

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**
Bản án số: 80/2018/HSST
Ngày: 31-10-2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lê Viết Hòa**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Hồ Viết Trung**

Ông Ninh Quốc Hòa

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hảo** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Bà Huỳnh Thị Dạ Lan** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2018 tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 98/2018/HSST ngày 16 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Ngọc T**, sinh năm: 1979, tại Thành phố Hồ Chí Minh, HKTT và Ở: Số 66, tập đoàn 6B, phường T, quận T, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 05/12; Con ông: Vũ Đình T – năm sinh 1954 và bà Vũ Thị T, sinh năm 1959 (đều đã chết); bị cáo có vợ tên Lý Thị K, sinh năm 1990 và 03 người con lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: không.

Về nhân thân: Ngày 05-8-2008 bị Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “ Cướp giật tài sản” theo Bản án số 165/2008/HSST ngày ngày 05-8-2008. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 08-3-2011 và đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30-6-2018 cho đến nay, “có mặt”.

***Người làm chứng:**

Ông Phan Văn Đ, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Tân L, xã Bù N, huyện R, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 21-6-2018, Vũ Ngọc T đón xe khách Thành Công đến xã N, huyện Phú R để đi thăm bạn. Khi đến bến xe C thuộc phường Tân X, thị xã ĐX thì xe dừng để sang khách, Vũ Ngọc T đi bộ ra gốc cây bên vệ đường gần cổng bến xe ngồi đợi thì có một người đàn ông khoảng ngoài 30 tuổi (chưa rõ nhân thân lai lịch) đến hỏi Vũ Ngọc T có mua ma túy sử dụng không? Do đang có nhu cầu sử dụng ma túy nên Vũ Ngọc T đồng ý và nói mua với số tiền là 400.000 đồng. Người đàn ông này chạy xe đi khoảng 25 phút sau quay lại đưa cho Vũ Ngọc T 01 gói nylon bên trong có chứa ma túy đá và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Vũ Ngọc T nhận và cất giấu số ma túy và dụng cụ vào túi quần đang mặc và đưa cho người đàn ông này số tiền 400.000 đồng. Vũ Ngọc T tiếp tục đi xe khách đến khu vực thuộc thôn L, xã N, huyện R và vào nhà nghỉ Đ để sử dụng ma túy. Số ma túy còn lại Vũ Ngọc T bỏ vào trong ví của mình thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nylon kích thước (2x2)cm hàn kín bên trong có chứa tinh thể nghi là ma túy tổng hợp dạng đá; 01 bình nhựa phần nắp có gắn ống thủy tinh và ống nhựa dùng để sử dụng ma túy đá; 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen đã qua sử dụng và số tiền 160.000 đồng.

Tại kết luận giám định số: 214/2018/GĐKTHS ngày 26-6-2018 của Phòng KTHS Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,2534gam.

Tại Bản cáo trạng số 74/QĐ-KSĐT ngày 17 tháng 10 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Vũ Ngọc T khai nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38; 50 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc T mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng trong vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người làm chứng; biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang; vật chứng của vụ án; kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó đã xác định được: Do nghiện ma túy và cần ma túy đã đề sử dụng nên ngày 21-6-2018, Vũ Ngọc T đã có hành vi mua ma túy của một người đàn ông (chưa rõ nhân thân lai lịch) tại khu vực bến xe C thuộc phường Tân X, thị xã ĐX rồi cất giấu trong người về tới nhà nghỉ Đ thuộc xã N, huyện R, tỉnh Bình Phước nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang.

Theo Kết luận giám định số: 214/2018/GĐKTTHS ngày 26-6-2018 của Phòng KTTHS Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,2534gam.

Hành vi của bị cáo thực hiện đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đủ nhận thức về tác hại của hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy sẽ gây ảnh hưởng rất xấu đối với sức khỏe con người và là nguyên nhân trực tiếp gây ra nhiều tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, bị xử lý nghiêm trước pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi cất giấu ma túy đề sử dụng. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2008 bị Tòa án nhân dân quận T, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “ Cướp giật tài sản”, đã được xóa án tích nhưng nay tiếp tục phạm tội thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo rất cao. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo nghiêm để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, áp dụng pháp luật và phân hình phạt là phù hợp được chấp nhận.

Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện hút chất ma túy, không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, có nhiều con nhỏ nên không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Toàn không rõ nhân thân lai lịch nên Công an huyện Phú Riềng tách ra xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy đá hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,1582 gam cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen đã qua sử dụng và số tiền 160.000 đồng, do không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị can.

[6] Về trách nhiệm dân sự: không.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt: Bị cáo **Vũ Ngọc T 18 (*Mười tám*)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30-6-2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng các Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với số ma túy được hoàn lại sau giám định có khối lượng 0,1582 gam;

Tuyên trả đối với 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen đã qua sử dụng và số tiền 160.000 đồng cho Vũ Ngọc T;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0011570 ngày 15-10-2018 giữa Công an huyện Phú R và Chi cục thi hành án dân sự huyện R)

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH ngày 20-12-2016 về án phí, lệ phí bị cáo **Vũ Ngọc T** phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Phú Riềng;
- Chi cục THADS huyện Phú Riềng;
- CA huyện Phú Riềng;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng
- Lưu.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Viết Hòa